

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI NAM ĐĂNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI NAM ĐĂNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NAM DANG TRADING AND CONSTRUCTION INVESTMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0106947464

3. Ngày thành lập: 20/08/2015

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 5, ngách 167/31 đường Quang Tiến, Phường Đại Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 04.62534580

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
2.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
3.	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá	3530
4.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
5.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
6.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
7.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
8.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
9.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
10.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
11.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện)	4659
12.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
13.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
14.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742

15.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: + Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, + Thử độ ẩm và các công việc thử nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Chôn chân trụ, + Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, + Uôn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái bao phủ toà nhà, + Dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng dỡ bỏ hoặc phá huỷ các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng, + Dỡ bỏ ống khói và các nồi hơi công nghiệp, + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao.	4390
16.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện	4649
17.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
18.	Thu gom rác thải độc hại	3812
19.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
20.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại (không bao gồm kinh doanh các loại phế liệu nhập khẩu gây ô nhiễm môi trường);	3822
21.	Xây dựng nhà các loại	4100
22.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
23.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
24.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322(Chính)
25.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
26.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
27.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
28.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
29.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
30.	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)	2513

31.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
32.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
33.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
34.	Phá dỡ	4311
35.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
36.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi,	4329
37.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
38.	Xây dựng công trình công ích	4220
39.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
40.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
41.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
42.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: - Bán buôn sắt, thép	4662
43.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
44.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
45.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
46.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
47.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
48.	(Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ hoạt động khi đáp ứng đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật)	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ(%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN NÚI	Thôn Cộng Hòa , Xã Thái Hòa, Huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	4.500.000.000	90,00	111998126	

2	NGUYỄN THỊ LAN	Thôn Cộng Hòa, Xã Thái Hòa, Huyện Ba Vị, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	500.000.000	10,00	111515513	
---	-------------------	--	-------------	-------	-----------	--

8. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: NGUYỄN VĂN NÚI

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Ngày sinh: 20/05/1985

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 111998126

Ngày cấp: 21/02/2009

Nơi cấp: *Công an TP Hà Nội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Thôn Cộng Hòa , Xã Thái Hòa, Huyện Ba Vị, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

Thôn Cộng Hòa , Xã Thái Hòa, Huyện Ba Vị, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội